

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HOÁ VÀ VẤN ĐỀ BẢO TỒN BẢN SẮC VĂN HOÁ DÂN TỘC

NGUYỄN NGỌC QUYẾN (*)

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề văn hoá luôn có một vị trí quan trọng. Những quan điểm của Người về văn hoá là kim chỉ nam để Đảng ta hoạch định đường lối, sách lược phát triển văn hoá qua các giai đoạn cách mạng. Những quan điểm và hoạt động văn hoá của Người không những làm phong phú thêm kho tàng văn hoá của dân tộc, mà còn góp phần vào sự tiến bộ và phát triển nền văn minh của nhân loại. Công lao to lớn này đã được UNESCO khẳng định trong Nghị quyết về tổ chức kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Người: "Sự đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực văn hoá, giáo dục, nghệ thuật là kết tinh truyền thống hàng ngàn năm của nhân dân Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của các dân tộc, tiêu biểu cho việc thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau. Người là vị anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam và là nhà văn hoá kiệt xuất"(1).

Với tầm vóc của một danh nhân văn hoá thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta một di sản tư tưởng vô cùng quý báu về nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực văn hoá. Việc tìm hiểu những quan điểm của Người về văn hoá và vấn đề giữ

gìn, bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc giúp chúng ta có cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn để thực hiện chủ trương của Đảng về xây dựng nền văn hoá Việt Nam *tiên tiến, đậm đà bản sắc* dân tộc trong công cuộc đổi mới đất nước.

Mang trong mình truyền thống văn hoá phương Đông lại được tiếp thu những tinh hoa của nhiều nền văn minh trên thế giới, Hồ Chí Minh đã đúc kết quan điểm của mình về văn hoá qua nhận định: "Ý nghĩa của văn hoá: vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá. Văn hoá là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn"(2).

(*) Giảng viên triết học, Trường Cao đẳng nghệ thuật Hà Nội.

(1) *Nghị quyết của UNESCO về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. Báo Nhân dân, ngày 19 - 5 - 1989.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.3. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 431.

Quan điểm trên của Hồ Chủ tịch đã khái quát được nội dung rộng nhất của phạm trù văn hoá. Theo đó, văn hoá không chỉ bao hàm các hoạt động tinh thần của con người mà còn cả những hoạt động vật chất, trong đó chứa đựng, phản ánh tác động của tư duy đến kết quả của hoạt động. Đồng thời, nó cũng chỉ ra nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hoá - đó là nhu cầu sinh tồn của con người với tư cách chủ thể hoạt động của đời sống xã hội - một hoạt động khác hẳn với hoạt động mang tính bản năng, bản năng của các loài động vật khác. Theo ý nghĩa này, chất văn hoá được hàm chứa, thể hiện trong mọi hoạt động, kể cả hoạt động tinh thần lẫn hoạt động vật chất, cùng với các giá trị mà con người sáng tạo ra trong hoạt động của mình.

Đây chính là nội dung căn bản, cốt lõi trong quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về văn hoá mà Hồ Chí Minh đã lĩnh hội được trong quá trình hoạt động cách mạng phong phú của mình. Học thuyết Mác - Lênin về văn hoá dựa trên những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử về các hình thái kinh tế - xã hội, như những giai đoạn phát triển tuần tự của xã hội loài người, mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất... Theo đó, văn hoá là tính đặc thù của xã hội, thể hiện mức độ phát triển lịch sử mà con người đạt được. Văn hoá là biểu hiện sự thống nhất của tự nhiên và xã hội, là đặc tính về khả năng và sức sáng tạo của con người. Nó bao hàm không chỉ những giá trị cụ thể như máy móc, công cụ kỹ thuật, kết quả nhận thức, các

tác phẩm nghệ thuật, các chuẩn mực pháp quyền, đạo đức... mà cả sức mạnh, khả năng của con người trong mọi hoạt động, như tri thức, sự khéo léo, thói quen nghề nghiệp, mức độ phát triển của năng lực cảm thụ thẩm mỹ, thế giới quan, phương thức và hình thức giao tiếp của con người trong xã hội.

Từ quan điểm của Hồ Chí Minh coi "Văn hoá là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn" như đã nói trên, chúng ta thấy, văn hoá được trải rộng trên cả hai lĩnh vực: văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần tương ứng với hai hình thức hoạt động cơ bản của con người là sản xuất vật chất và sản xuất tinh thần. Văn hoá vật chất biểu hiện lĩnh vực hoạt động sản xuất vật chất và toàn bộ kết quả của hoạt động này, như công cụ lao động, nhà ở và những vật dụng cần thiết cho đời sống hàng ngày như ăn, mặc, đi lại, thông tin, giao lưu, v.v.. Văn hoá tinh thần được phản ánh trong hoạt động ý thức, hoạt động sản xuất tinh thần cùng với toàn bộ kết quả của nó, như hoạt động nhận thức, đạo đức, pháp luật, nghệ thuật, giáo dục đào tạo, tôn giáo tín ngưỡng, v.v.. Việc phân định hai lĩnh vực văn hoá trên đây chỉ là tương đối, vì mỗi kết quả của những lĩnh vực hoạt động này đều hàm chứa trong nó cả hai giá trị - giá trị vật chất và giá trị tinh thần.

Nhìn từ góc độ triết học, phạm trù văn hoá trong quan điểm của Hồ Chí Minh bao hàm cả khía cạnh ý thức xã hội với các

hình thái và cấp độ tâm lý, hệ tư tưởng của nó như khoa học, chính trị, pháp quyền, đạo đức, nghệ thuật, tôn giáo và khía cạnh tồn tại xã hội, biểu hiện qua những dấu ấn hoạt động có ý thức của con người đối với tự nhiên trong quá trình sinh tồn và phục vụ cho nhu cầu sinh tồn đó của con người.

Mỗi một hình thái kinh tế - xã hội có một nền văn hoá tinh thần đặc trưng như một giá trị lịch sử. Cùng với sự thay đổi của hình thái kinh tế - xã hội, nền văn hoá tương ứng của xã hội đó cũng có sự chuyển hoá. Đây không phải là sự đứt đoạn trong quá trình phát triển của văn hoá và cũng không phải là nền văn hoá mới đang được hình thành sẽ khước từ mọi di sản, truyền thống của nền văn hoá cũ. Trong quá trình chuyển hoá, nền văn hoá mới luôn kế thừa những thành tựu của nền văn hoá trước đó; đồng thời, bổ sung những yếu tố mới phù hợp với những quan hệ và đặc điểm của hình thái kinh tế - xã hội mới. Đối với tiến trình này, quan điểm về văn hoá của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh luôn đề cao tính đa dạng văn hoá của các dân tộc, nhấn mạnh nguyên tắc kế thừa và phát triển; đồng thời, chống lại mọi khuynh hướng độc tôn của bất kỳ nền văn hoá nào. Xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, sự phát triển của văn hoá gắn liền với sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội, Hồ Chí Minh đã nhìn thấy ở văn hoá ngoài tính chất toàn nhân loại, còn có tính đặc thù là phản ánh ý thức hệ tư tưởng của giai cấp cầm quyền trong xã hội.

Vận dụng nguyên lý trên đây của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, nhằm hình thành và phát triển những yếu tố hiện đại của văn hoá dân tộc phù hợp với những đặc điểm mới của đất nước và thời đại, Hồ Chí Minh đã chủ trương thực hiện 5 điểm cơ bản: "1. Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường.

2. Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.

3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.

4. Xây dựng chính trị: dân quyền.

5. Xây dựng kinh tế"(3). Đây là những nhiệm vụ quan trọng, đồng thời là những tiêu chí căn bản để xây dựng một nền văn hoá mới mà Người đã tiên liệu từ khi còn phải sống trong gông xiềng của nhà tù Tưởng Giới Thạch.

Mặc dù hiểu và khái quát văn hoá như một phạm trù rộng, bao hàm cả lĩnh vực hoạt động vật chất và tinh thần của xã hội, nhưng trong các bài viết của mình, Hồ Chí Minh thường đề cập đến văn hoá với nghĩa hẹp - phản ánh những hoạt động tinh thần cùng các giá trị mà hoạt động ấy tạo ra. Ngay với nghĩa hẹp này thì văn hoá cũng có vai trò quan trọng và không thể thiếu được đối với cuộc sống của con người. Nó đứng ngang hàng với các lĩnh vực hoạt động khác của xã hội loài người, như chính trị, kinh tế, xã hội. Theo Người, văn hoá nói chung, chủ nghĩa Mác - Lênin nói

(3) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.3, tr.431.

riêng đóng vai trò quan trọng, tạo bước nhảy vọt triệt để trong tư duy, hành động của con người và các dân tộc bị áp bức. Từ góc độ này, Hồ Chí Minh khẳng định rằng, chính ánh sáng văn hoá của chủ nghĩa Mác - Lênin là một động lực quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Đến lượt mình, Hồ Chí Minh đã đem ánh sáng văn hoá mới của chủ nghĩa Mác - Lênin soi đường cho dân tộc ta và các dân tộc bị áp bức khác trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng con người - con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Ngay từ khi mới bắt đầu hoạt động ở Pháp và còn chưa được tiếp cận với chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã kịch liệt lên án chính sách ngu dân, vạch trần tâm địa xấu xa, bỉ ổi của chủ nghĩa thực dân đối với các dân tộc thuộc địa. Người viết: "Chúng tôi thiết tưởng rằng, những người Pháp thông minh và chân thực biết tỏ tính ưu việt tự nhiên của mình ở bất cứ nơi nào mình sống, thì không cần phải sống giữa những người bản xứ vĩnh viễn bị khoá mồm bịt miệng và bị xỏ mũi, mới có thể giữ được tính ưu việt đó(4). Để thay thế văn hoá nô dịch của chủ nghĩa thực dân bằng một nền văn hoá mới cách mạng, ngay sau khi vừa giành được độc lập, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Hồ Chí Minh đã đề nghị mở ngay *chiến dịch chống nạn đốt*, bởi, một dân tộc đốt là một dân tộc yếu. Người cho rằng, văn hoá là tinh hoa của dân tộc, văn hoá phải góp phần khẳng định vị thế của dân tộc. Vì

thế, trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Lao động Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những mục tiêu cơ bản mà cách mạng Việt Nam cần phải đạt được trong lĩnh vực văn hoá. Đó là: "Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hoá đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hoá Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng"(5).

Chủ trương trên đây thể hiện quan điểm rõ ràng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giá trị văn hoá dân tộc. Người cho rằng, càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin bao nhiêu càng phải coi trọng những truyền thống văn hoá tốt đẹp của cha ông bấy nhiêu và đòi hỏi chúng ta phải biết giữ gìn vốn văn hoá quý báu của dân tộc, khôi phục những yếu tố tích cực trong kho tàng văn hoá dân tộc, loại bỏ những yếu tố tiêu cực trong đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân. Đây là quan điểm bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc có chọn lọc của Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh rất quan tâm đến những di sản văn hoá dân tộc. Đối với Người, những làn điệu dân ca, những áng thơ cổ là một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần. Tư tưởng bảo tồn vốn quý văn hoá dân tộc được Hồ Chí Minh thể hiện qua nhiều bài nói, bài viết của mình, đặc biệt là trong sắc lệnh về bảo tồn tất cả cổ tích trong

(4) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.1, tr.4.

(5) Hồ Chí Minh. *Sdd.*, t.6, tr.173.

toàn cõi Việt Nam ký ngày 23 - 11 - 1945; trong đó, quy định rõ nhiệm vụ và quyền hạn của Đông phương bác cổ học viện.

Tư tưởng về bảo tồn văn hoá dân tộc của Hồ Chí Minh không phủ nhận sự tác động, ảnh hưởng lẫn nhau của văn hoá các dân tộc mà ngược lại, khẳng định sự giao hoà giữa các nền văn hoá của các dân tộc khác nhau, coi đó như một động lực thúc đẩy sự phát triển văn hoá của mỗi dân tộc, làm cho nó hoàn thiện hơn, phong phú hơn. Người cho rằng, "... văn hoá Việt Nam là ảnh hưởng lẫn nhau của văn hoá Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt, ta học lấy để tạo ra một nền văn hoá Việt Nam. Nghĩa là lấy kinh nghiệm tốt của văn hoá xưa và văn hoá nay, trau dồi cho văn hoá Việt Nam thật có tinh thần thuần tuý Việt Nam để hợp với tinh thần dân chủ"(6). Với hơn 30 năm bôn ba ở các nước khắp năm châu, hơn ai hết, Hồ Chí Minh am hiểu sâu sắc các trào lưu nghệ thuật trên thế giới, nhận dạng chính xác và đánh giá đúng từng nền văn hoá của nhân loại. Vì vậy, Người kêu gọi phải học cái hay trong từng nền văn hoá của các dân tộc trên thế giới. Ở đâu cũng vậy, với phong cách ung dung của một nhà văn hoá lớn, Hồ Chí Minh có thể đàm luận hết sức chi tiết, cụ thể về các danh nhân tiêu biểu của từng nền văn hoá của các dân tộc khác nhau trên thế giới. Người khâm phục nền văn hoá phát triển của các dân tộc khác, không kể đó là những dân tộc mà chế độ chính trị của họ đang là kẻ thù xâm lược

của nhân dân Việt Nam. Một nhà báo Mỹ đã nhận xét rằng, Cụ Hồ Chí Minh là một con người yêu mến văn hoá Pháp trong khi chống thực dân Pháp, một con người biết coi trọng những truyền thống cách mạng Mỹ, khi Mỹ phá hoại đất nước cụ.

Quan điểm văn hoá của Hồ Chí Minh chống lại mọi biểu hiện kỳ thị, độc tôn về văn hoá; chủ trương kế thừa truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc phải đi đôi với việc học tập và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại. Những tư tưởng lớn của Người về văn hoá là kim chỉ nam cho chúng ta trong việc xây dựng một nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trên cơ sở đó, hội nhập và giao lưu với các nền văn hoá khác trên thế giới, cùng nhau phát triển.

Xu hướng phát triển chung của văn hoá nhân loại trong tương lai là kết hợp hài hoà nền văn minh khoa học, công nghiệp phương Tây với tinh hoa văn hoá nhân bản phương Đông. Cả hai ưu thế này đã được đúc kết trong nhân cách vĩ đại và tư tưởng sâu rộng về văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đúng như cảm nhận của nhà thơ Xô viết, Ôxíp Mandenxtam, khi tiếp xúc với Người cuối năm 1923: "Từ Nguyễn Ái Quốc đã toả ra một nền văn hoá, không phải văn hoá châu Âu, mà có lẽ là văn hoá của tương lai"(7).□

(6) Hồ Chí Minh. *Về văn hoá*. Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, Hà Nội, 1997, tr.350.

(7) Dẫn theo: Hồ Chí Minh. *Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1981, tr.478.